

THÔNG BÁO

V/v đề xuất giá bán các loại heo của Xí nghiệp: Xí nghiệp Tân Châu
Tuần lễ 13.1 (Từ ngày 27/03/2025 đến khi có thông báo mới)

STT	LOẠI HEO	ĐVT	LOẠI	ĐƠN GIÁ VND (≥ Giá sản phẩm ban hành)
1	Heo thịt VietGap	đ/kg heo hơi	Heo loại 1: $85\text{kg} \leq P \leq 110\text{ kg}$	77.000
			Heo loại 2: $70\text{ kg} \leq P < 85\text{kg}$ hoặc $110\text{kg} < P \leq 130\text{ kg}$	76.000
			Heo loại 3: $60\text{kg} \leq P < 70\text{kg}$ hoặc $P > 130\text{kg}$	75.000
			Heo còn cà:	71.000
			Heo còi: $40\text{kg} \leq P < 60\text{ kg}$	72.000
			Heo còi: $20\text{kg} \leq P < 40\text{ kg}$	69.000
2	Heo thịt VietGAP (heo đực thuần 2 máu)	đ/kg heo hơi	Heo loại 1: $85\text{kg} \leq P \leq 110\text{ kg}$	75.000
			Heo loại 2: $70\text{ kg} \leq P < 85\text{kg}$ hoặc $110\text{kg} < P \leq 130\text{ kg}$	74.000
			Heo loại 3: $60\text{kg} \leq P < 70\text{kg}$ hoặc $P > 130\text{kg}$	73.000
			Heo còn cà:	69.000
			Heo còi: $40\text{kg} \leq P < 60\text{ kg}$	70.000
			Heo còi: $20\text{kg} \leq P < 40\text{ kg}$	67.000

Ghi chú:

- Giá bán trên đây được áp dụng cho tất cả các loại heo thuộc Xí nghiệp Tân Châu. Riêng sản phẩm heo thịt xuất nội bộ Xí Nghiệp Nam Phong giảm 1.000 đồng/kg
- Trường hợp có biến động tình hình thị trường, điều kiện chuồng trại, nguy cơ dịch bệnh Giám đốc các xí nghiệp làm việc cụ thể để xin ý kiến chỉ đạo của Giám đốc Công ty.
- Trong trường hợp, khách hàng đặt cọc trước thì giá bán được xác định theo tờ trình phê duyệt Giám Đốc Công ty tại thời điểm đặt cọc (cụ thể thông tin đặt cọc: Tên khách hàng, đơn giá, ngày bắt, số lượng)
- Heo thịt loại 1 xuất bán đảm bảo trọng lượng từ 85kg/con trở lên./.

Nơi nhận

- BGĐ Cty;
- GĐXN: XNHGC1, XN Nam Phong;
- P.KD, P.KHĐT, P.TCKT;
- Lưu: VT.

